TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **103/**2025/QĐST-HNGĐ	*Huế, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 49/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1999; CCCD số: 046199006563, cấp ngày 02/10/2024, nơi cấp: Cục C về TTXH – Bộ C1.

Địa chỉ: Số A đường L, tổ dân phố L, xã C - L, thành phố H.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1988; CCCD số: 046088008699, cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp: Cục C về TTXH – Bộ C1.

Địa chỉ: Thôn T, xã C - L, thành phố H. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam A1 – Bộ C1, tại địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Thế A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Thế A không có con chung nên Toà án không giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Thế A không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án khi Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa nên chỉ phải chịu 50% mức án phí ly hôn là 300.000 đồng x 50% = 150.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Kim N phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn, anh Nguyễn Thế A phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn, nhưng chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà chị Nguyễn Thị Kim N đã nộp theo biên lai thu số 0000235 ngày 18/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố H. Chị Nguyễn Thị Kim N đã nộp đủ và được hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 – Huế;
- THADS thành phố Huế;
- UBND xã Chân Mây-Lăng Cô *(ĐKKH ngày 24/12/2021);*
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền